

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

Thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 kèm theo Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh. Sở Xây dựng xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong năm 2022 theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

1.3. Tiếp tục tạo sự chuyển biến, đổi mới và đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp

xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của Sở Xây dựng.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, công chức pháp chế và đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tham mưu tổng kết và xây dựng các Quyết định, Kế hoạch về công tác PBGDPL

a) Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở Xây dựng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2022.
- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết.

b) Phối hợp Sở Tư Pháp xây dựng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp (Quý III/2022)

c) Xây dựng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp (Quý II/2022)

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc; trả lời kiến nghị của sở, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc phạm vi quản lý

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp

1.3. Triển khai thực hiện các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở

a) Triển khai có hiệu quả Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027 sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp (Quý III, Quý IV/2022)

b) Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp

c) Triển khai thực hiện Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp

d) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp
đ) Triển khai thực hiện và tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp

e) Tổng kết Chương trình phối hợp số 40/CTPH-STP-HLHPN ngày 26/02/2018 giữa Sở Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp

1.4. Chủ động, tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”

- Đơn vị thực hiện: Thanh Tra Sở, các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

b) Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp

- Đơn vị thực hiện: Thanh Tra Sở, các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

1.5. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu

1.6. Triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở đối với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (*ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); rà soát, củng cố, xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chú trọng là người dân tộc thiểu số

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2021, 2022; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về phòng, chống ma túy, dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội, phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng thực hiện PBGDPL tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

b) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (*Có Kế hoạch hoạt động riêng năm 2022*)

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu

c) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các bộ, ngành, địa phương

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Khi có văn bản yêu cầu

d) Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật bảo đảm thiết thực, hiệu quả

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

đ) Triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg, ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

2.2 Về đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại: Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Kế hoạch số 4544/KH-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

b) Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Văn phòng Sở phối hợp với Thanh tra Sở, các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, TTXD, Thọ.

GIÁM ĐỐC

Cao Sơn Dũng